

## Kỹ thuật nuôi cá mú đen trong ao đất

Cá mú hay còn gọi là cá song có thịt thơm ngon, giàu dinh dưỡng, là đặc sản được tiêu thụ tại các nhà hàng ở dạng cá sống và là mặt hàng xuất khẩu có giá trị kinh tế cao...

Do tập tính sống trong môi trường có nguồn nước lưu thông thường xuyên nên đa số người nuôi thường thả cá vào lồng, bè treo dưới biển. Với hình thức nuôi lồng, đối tượng này tỏ ra khá thích hợp và đã mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người nuôi. Song, hình thức nuôi này khá tốn kém và cá thường xuyên chịu ảnh hưởng của môi trường nước bên ngoài có nhiều biến động do ảnh hưởng xả lũ, áp thấp nhiệt đới, bão, các chất thải tàu khai thác vào neo đậu. Do vậy nuôi cá mú trong ao đất là một niềm hy vọng mới cho bà con ngư dân, vì chi phí đầu tư vừa phải, hệ số thức ăn thấp, cá ít bị bệnh.

**Ao nuôi:** diện tích 500 - 5000 m<sup>2</sup>, cải tạo sên vét bùn đáy, lấp kín hang hốc, nếu có điều kiện trải bạt càng tốt, tránh cá đào hang quanh bờ.

**Giống:** có thể thả cá giống được thu gom tự nhiên cỡ 5 – 7 cm hoặc 10 – 15 cm, hoặc chọn cá sinh sản nhân tạo; cá không xây xát, dị hình; màu sắc tươi sáng, hoạt động nhanh nhẹn.

**Mật độ thả:** đây là loài cá dữ, có thể ăn thịt lẫn nhau khi thiếu môi, nên thả ở mật độ thưa từ 1 – 3 con/m<sup>2</sup>.

**Môi trường nước:** thường xuyên kiểm tra các yếu tố môi trường nước, giữ các chỉ số ổn định trong giới hạn thích hợp bảo đảm cho cá phát triển bình thường.

Độ mặn: 10 – 23 ‰

pH : 7.5 – 8.5

Độ trong: 30 – 45 cm

NH<sub>3</sub>: 0 – 0.008 mg/l

Độ kiềm: 60 – 100 mg/l

**Cho ăn, quản lý và chăm sóc:** hàng ngày cho ăn bằng cá tạp tươi: cá cơm, cá trích, cá liệt.... Cá tạp rửa sạch cắt khúc vừa miệng cá, khẩu phần ăn từ 3 – 10 % trọng lượng thân/ngày, tùy từng giai đoạn phát triển của cá.

Tháng đầu cho ăn 10% trọng lượng thân, cho ăn 3 lần/ngày. Các tháng tiếp theo cho ăn 2 lần/ngày, khẩu phần ăn cho theo nhu cầu bằng cách dùng sàng đặt dưới ao. Hàng ngày kiểm tra sàng 2 lần ngay sau những lần cho ăn nhằm tránh tình trạng thức ăn dư làm ô nhiễm nguồn nước ao.

Khi cá ăn mạnh, định kỳ trộn vitamin C và men tiêu hoá vào thức ăn cho ăn liên tục 5 ngày, sau đó cách 5 ngày cho ăn tiếp.

Trong ao bố trí chà và các ống nhựa có đường kính 10 – 20 cm cho cá trú ẩn, hạn chế cá tấn công nhau gây xây xát nhiễm bệnh cơ hội. Định kỳ thu mẫu bằng cách vớt những ống nhựa lên để kiểm tra sức khoẻ cũng như tốc độ tăng trưởng của cá.

□

**Phòng và trị một số bệnh thường gặp:**

**Phòng bệnh:**

Việc phòng bệnh phải được đặt lên hàng đầu trong nghề nuôi thủy sản nói chung và nghề nuôi cá nói riêng, nhất là đối với những loài ăn thức ăn tươi như cá mú. Công việc này phải tiến hành ngay từ đầu để giảm bớt rủi ro trong quá trình nuôi. Cần làm tốt những việc sau:

Ao nuôi phải nằm gần nguồn nước có độ mặn, pH thích hợp cho đối tượng, điều kiện cấp thoát nước dễ dàng. Bên cạnh đó nguồn nước ngọt phải đầy đủ để xử lý cá bệnh khi cần.

Chọn giống khỏe, đồng cỡ, không xây xát, hoạt động nhanh nhẹn.

Thả nuôi ở mật độ vừa phải, không thả quá dày.

Cá tập dùng làm thức ăn cho cá phải tươi, rửa sạch bằng nước ngọt. dùng sàng ăn kiểm tra sức ăn của cá, không cho ăn dư sẽ ảnh hưởng đến môi trường ao nuôi.

Định kỳ bổ sung vitamin C, men tiêu hoá vào thức ăn để tăng sức đề kháng cho cá nuôi.

Thường xuyên thu mẫu kiểm tra tình trạng sức khỏe cá, xem vây, mang, da, mắt... để kịp thời phát hiện bệnh xử lý ngay.

#### **Tri bệnh:**

*Bệnh do virus (siêu vi trùng).* Nguyên nhân có thể lây truyền mầm bệnh từ bố mẹ. Cá bị sốc bởi các yếu tố môi trường thay đổi đột ngột về pH, độ mặn, các vật chất hữu cơ tăng cao làm mất sức đề kháng, là điều kiện tốt cho mầm bệnh trong cơ thể phát triển.

*Dấu hiệu:* Cá bơi xoay tròn và yếu dần, màu sắc thân tối, mang lợt màu, mắt lồi có màu vàng. Bệnh gây chết hàng loạt khi nuôi ở mật độ quá dày, thường thấy ở cá nuôi bè, hiện nay chưa có thuốc đặc trị.

*Bệnh ghẻ (lở loét):* tác nhân do vi khuẩn tấn công gây lở loét ở da, vây. Đây là các tác nhân cơ hội gây bệnh cho cá khi sức khỏe cá bị suy yếu do thiếu sự chăm sóc hay do môi trường biến động lớn.

*Dấu hiệu:* Các vây bị thối rữa, xuất huyết dưới da gây lở loét.

#### **Tri:**

- Tắm cá trong nước ngọt 15 – 20 phút, có sục khí.

- Tắm cá bằng dung dịch oxytetracycline 30ppm (30g thuốc cho vào 1.000 lít nước ngọt), có sục khí.

*Bệnh do ký sinh trùng:* Do các sinh vật tương đối lớn như protozoa, giáp xác, giun, đĩa... chúng ký sinh ở mang, da, mắt gây khó chịu cho cá và làm cá chậm lớn.

*Dấu hiệu:* Cá tập trung lại gần nơi có nước chảy, cá cọ mình vào vật cứng, da bị tổn thương, mang lợt màu.

#### **Tri:**

- Tắm cá trong dung dịch formol 200mg/l trong 30 – 40 phút, có sục khí.

- Tắm cá trong dung dịch oxy già 150mg/l trong 30 phút, có sục khí.

- Tắm cá trong dung dịch đồng sunfat 0,5mg/l trong 30 phút, có sục khí.

Trường hợp xử lý ngay trong ao để ngâm cần tháo nước bớt, dùng 1/2 liều lượng nêu trên, xử lý trong 1 – 3 giờ, sau đó cấp thêm nước mới, ngày sau thay 30 % nước.

Thu hoạch: Tùy theo cỡ giống thả mà thời gian nuôi đến lúc thu hoạch khác nhau từ 6 đến 10 tháng. Khi cá đạt trọng lượng từ 0,6 – 1 kg/con dùng lưới vây thu lần thứ nhất, sau đó tháo cạn nước thu toàn bộ. Nên kéo lưới lúc trời mát để ít ảnh hưởng đến cá, chuẩn bị các dụng cụ như thau, chậu, máy sục khí để bảo đảm chất lượng cá thương phẩm.